

Bản án số: 07/2020/HSST

Ngày: 27/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Ánh Tuyết

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Dương Đình Tài

2. Ông: Hà Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Vân – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm thủy tham gia phiên tòa:

Ông: Cao Duy Phục – kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2020 tại hội trường TAND huyện C. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2020/HSST, ngày 20/01/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Văn Y** - Sinh ngày: 01/10/1981 tại xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Ng, xã Cẩm Y, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Xuân Ng và bà: Lương Thị L; vợ Phạm Thị Nh và 01 con sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/01/2013, Trịnh Văn Y bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 18/11/2013, bị UBND Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời gian 02 năm. Đến ngày 18/11/2015 bị cáo chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/12/2019, tạm giam từ ngày 13/12/2019 đến nay tại trại giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: 1. Anh Dương Đình H, sinh năm 1978.

Trú tại: Thôn S, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt có lý do, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn C, TT Ph, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Chiều ngày 03/12/2019 Trịnh Văn Y, đi đến Bệnh viện đa khoa huyện C với mục đích tìm sơ hở để trộm cắp. Y đi lên khu vực phòng chờ mổ của khu nhà kỹ thuật thì thấy đôi giày da của bác sỹ Dương Đình H để trong phòng. Lúc đó Trịnh Văn Y quan sát thấy không có người nên đã lấy trộm đôi giày da của bác sỹ H và đi vào chân. Sau đó, đi xuống khoa khám bệnh của Bệnh viện đa khoa huyện C. Khi đi qua phòng A5 của khoa khám bệnh, Trịnh Văn Y nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus của chị Nguyễn Thị L đang cắm sạc để ở trên bàn. Quan sát thấy không có người trong phòng A5 nên Trịnh Văn Y đã thò tay qua khe trả hồ sơ để lấy trộm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi về nhà. Khi về nhà Trịnh Văn Y thấy phía trong ốp lưng điện thoại trộm cắp được có số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và đã lấy số tiền đó để tiêu xài cho cá nhân. Đối với chiếc điện thoại Iphone 6S Plus và đôi giày da trộm cắp được Trịnh Văn Y đã cất giấu tại nhà ở của mình. Đến ngày 05/12/2019 Trịnh Văn Y đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện C để tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 03/12/2019 đồng thời giao nộp chiếc điện thoại và đôi giày da trộm cắp được.

Ngày 06/12/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus trị giá 4.000.000đ và 01 đôi giày da trị giá 200.000đ.

Căn cứ vào điểm a, khoản 5, mục II, Thông tư liên tịch 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 xác định: Tổng giá trị tài sản mà Trịnh Văn Y trộm cắp là 4.700.000 đ (Bốn triệu bảy trăm nghìn đồng).

Về vật chứng: Ngày 15/12/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản do Y đã trộm cắp cho chủ sở hữu là anh Dương Đình H và chị Nguyễn Thị L.

Đối với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn) đồng trong ốp lưng điện thoại của chị L, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho chị L.

Tại bản cáo trạng số 09/2020/CT-VKSCT- SH, ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy đã quyết định truy tố: Trịnh Văn Y về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173- BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm i, điểm r, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 – BLHS lên mức án đối với bị cáo từ 15 đến 20 tháng tù.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật TTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là đúng. Lời khai của bị hại phù hợp với lời khai của bị cáo và nội dung cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Ngày 03/12/2019, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, số tiền 500.000đ của chị Nguyễn Thi L và 01 đôi dây da của anh Dương Đình H. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.700.000đ (Bốn triệu, bảy trăm nghìn đồng). Nay bị cáo thấy việc làm của mình là sai, đã tự thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mong được sự khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Trịnh Văn Y phạm vào tội trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 – BLHS như Viện kiểm sát huyện Cẩm Thủy truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sở hữu hợp pháp của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Do đó, phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, cần phải phải tách ly ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt đồng thời góp phần vào công tác phòng ngừa chung.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, điểm i, điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 – BLHS đó là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường thiệt hại, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú. Tại phiên tòa bị hại chị Nguyễn Thị L đề nghị Hội

đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 – BLHS.

[3]. Về dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

TuY bổ: Trịnh Văn Y phạm tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm i, điểm r và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 – BLHS. Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật TTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Trịnh Văn Y 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2019

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, bị hại chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Dương Đình H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Bị hại
- Công an huyện Cẩm Thủy.
- VKSND huyện Cẩm Thủy.
- Chi cục THADS huyện Cẩm Thủy.
- Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa (P. 7)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Ánh Tuyết

